

Phụ lục V
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP
ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính Phủ)

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ
KHAI THÁC DỊCH VỤ THỦY LỢI
MST: 0300649250
Số : 539 /CTy

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 6 năm 2020

Năm báo cáo: Năm 2020.

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017, 2018, 2019:

Năm 2017:

- Nhiệm vụ Quản lý khai thác công trình thủy lợi:

+ Hoàn thành nhiệm vụ quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh: Cung cấp đầy đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, công nghiệp và sinh hoạt; Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, chống ngập triều cường, tiêu thoát nước.

+ Khối lượng sản phẩm công ích thực hiện (kể cả sản phẩm quy đổi): Diện tích phục vụ quy đổi là 71.850 ha, đạt 102,58% so với kế hoạch, bằng 104,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: diện tích phục vụ được nghiệm thu là 55.988 ha; khối lượng nước thô cấp cho sinh hoạt, công nghiệp là 59.006.200 m³ tương đương 15.862 ha.

+ Doanh thu: 17,035 tỷ đồng, Ngân sách cấp bù hụt thu: 28,882 tỷ đồng.

- Sản xuất kinh doanh tổng hợp:

+ Tham gia thực hiện tư vấn thiết kế, xây lắp công trình, cấp nước sinh hoạt và công nghiệp, dịch vụ nông nghiệp.

+ Doanh thu: 62,295 tỷ đồng, đạt 80,9% kế hoạch; nộp ngân sách: 3,903 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế: 3,880 tỷ đồng, góp phần tăng thu nhập cho người lao động, thu nhập bình quân: 9,880 triệu đồng/người/tháng.

- Chủ đầu tư:

+ Quản lý dự án đầu tư theo đúng các quy định về quản lý đầu tư, các dự án đạt chất lượng, tiến độ, hiệu quả.

+ Giải ngân: 252,867 tỷ đồng, đạt 94,26% kế hoạch vốn.

Năm 2018:

- Nhiệm vụ Quản lý khai thác công trình thủy lợi:

+ Hoàn thành nhiệm vụ quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh: Cung cấp đầy đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản công nghiệp và sinh hoạt; Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, chống ngập triều cường, tiêu thoát nước.

+ Khối lượng sản phẩm công ích thực hiện (kể cả sản phẩm quy đổi): Diện tích phục vụ quy đổi là 78.118ha, đạt 107,14% so với kế hoạch, bằng 108,57% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: diện tích phục vụ được nghiệm thu là 60.313ha; khối lượng nước thô cấp cho sinh hoạt, công nghiệp là 66.232.753 m³ tương đương 17.805 ha.

+ Doanh thu: 20,565 tỷ đồng, Ngân sách cấp bù hụt thu: 28,158 tỷ đồng.

- Sản xuất kinh doanh tổng hợp:

+ Tham gia thực hiện tư vấn thiết kế, xây lắp công trình, cấp nước sinh hoạt và công nghiệp, dịch vụ nông nghiệp.

+ Doanh thu: 47,297 tỷ đồng, đạt 85,99% kế hoạch; nộp ngân sách: 5,956 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế: 4,038 tỷ đồng; góp phần tăng thu nhập cho người lao động; thu nhập bình quân: 10,26 triệu đồng/người/tháng.

- Chủ đầu tư:

+ Quản lý dự án đầu tư theo đúng các quy định về quản lý đầu tư, các dự án đạt chất lượng, tiến độ, hiệu quả.

+ Giải ngân: 289,141 tỷ đồng, đạt 99% kế hoạch vốn.

Năm 2019:

- Nhiệm vụ Quản lý khai thác công trình thủy lợi:

+ Hoàn thành nhiệm vụ quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh: Cung cấp đầy đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản công nghiệp và sinh hoạt; Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, chống ngập triều cường, tiêu thoát nước.

+ Khối lượng sản phẩm công ích thực hiện (kể cả sản phẩm quy đổi): Diện tích phục vụ quy đổi là 85.687 ha, đạt 108,34% so với kế hoạch, bằng 109,69% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: diện tích phục vụ được nghiệm thu là 67.397ha; diện tích phục vụ có thu tiền quy đổi là 349ha; khối lượng nước thô cấp cho sinh hoạt, công nghiệp là 66.738.743 m³ tương đương 17.941ha.

+ Doanh thu: 60,198 tỷ đồng tăng so với năm 2018 là do thu đủ đơn giá nước thô cấp cho Công ty cổ phần Cấp nước Kênh Đông là 900 đồng/m³, Ngân sách cấp bù hụt thu: 4,592 tỷ đồng.

- Sản xuất kinh doanh tổng hợp:

+ Tham gia thực hiện tư vấn thiết kế, xây lắp công trình, cấp nước sinh hoạt và công nghiệp, dịch vụ nông nghiệp.

+ Doanh thu: 37,362 tỷ đồng, đạt 97,05% kế hoạch; nộp ngân sách: 6,891 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế: 4,066 tỷ đồng, góp phần tăng thu nhập cho người lao động; thu nhập bình quân: 10,6 triệu đồng/người/tháng.

- Chủ đầu tư:

+ Quản lý dự án đầu tư theo đúng các quy định về quản lý đầu tư, các dự án đạt chất lượng, tiến độ, hiệu quả.

+ Giải ngân: 282,864 tỷ đồng, đạt 99,97% kế hoạch vốn.

b) Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh năm trong 3 năm:

- Các dự án thực hiện hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng như: Đê bao ven Sông Sài Gòn từ Rạch Thai Thai - cầu Bến Súc xã Phú Mỹ Hưng; Nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi An Phú - Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi; Công trình thủy lợi sửa chữa phục vụ phòng, chống lụt bão, hạn hán năm 2016-2017; Công trình Phòng chống lụt bão.

- Các dự án thực hiện chậm tiến độ do công tác đền bù giải phóng mặt bằng chậm, do khai thác cát trên sông Sài Gòn gây sạt lở làm phát sinh khối lượng như: Dự án Nâng cấp hệ thống thủy lợi An Phú – Phú Mỹ Hưng; Đê bao sông Sài Gòn từ Rạch Sơn-Cầu Đen ; Đê bao sông Sài Gòn từ Láng The đến Sông Lu.

- Các dự án thực hiện chậm tiến độ do chậm đền bù và phát sinh hạng mục công việc để phát huy hiệu quả cao hơn, phải điều chỉnh dự án như: Hệ thống tiêu thoát nước Suối Nhum; Xây dựng 05 công ngăn triều trên rạch Gò Dưa, rạch Ông Dầu, rạch Đá, rạch Thủ Đức và rạch Cầu Đức Nhỏ.

c) Những thay đổi chủ yếu trong 3 năm.

- Công ty đã xây dựng hoàn thiện hệ thống các quy chế quản lý nội bộ của Công ty và sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Pháp luật; sắp xếp, củng cố lại tổ chức nhân sự...phù hợp với Phương án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2030.

- Đầu tư, bổ sung trang thiết bị, máy móc phục vụ cho công tác quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi (máy đào; xe tải; máy vớt, cắt rong, cở lục bình...)

- Mở rộng cấp nước cho sinh hoạt như cấp nước sạch cho Sư đoàn 9- Đồng Dù) và cấp nước thô cho Nhà máy nước Kênh Đông, công suất bình quân 180.000 m³/ ngày đêm để xử lý cấp nước sạch cho Thành phố.

- Đầu tư xây dựng hoàn thiện và đưa vào vận hành Hồ sơ lắng trữ nước thô tại Trạm cấp nước số 12, Đầu tư thiết bị theo dõi, kiểm tra chất lượng nước; xây dựng quy trình xử lý nước, đầu tư thay đổi công nghệ đối với các hạng mục hạ tầng đã xuống cấp, thực hiện theo lộ trình giảm dần khai thác nước ngầm, sử dụng 100% nước mặt đến năm 2022 theo đúng tinh thần cam kết với thành phố.

d) Thuận lợi, khó khăn:

- **Lĩnh vực quản lý khai thác:** Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thực trạng Hồ Dầu Tiếng, chia sẻ nguồn nước cho khu tưới Đức Hòa – Long An, nhu cầu

dùng nước ngày càng tăng; các trường hợp vi phạm công trình, xả nước thải, rác thải vào công trình ngày càng phức tạp nhất là các đơn vị sản xuất.

- **Lĩnh vực dịch vụ nông nghiệp:** Chủ yếu là mua bán hoa lan, mua bán cỏ cho Công ty Du lịch Đầm Sen, cung ứng giống và vật tư nông nghiệp, thi công xây dựng nhà lưới để trồng lan; hiện nay do cạnh tranh giá với các đơn vị nhập khẩu hoa lan từ Thái Lan nên không mở rộng được tiêu thụ đầu ra.

- **Lĩnh vực thi công xây lắp:** Chủ yếu là nhận thầu thi công xây dựng các công trình thủy lợi, công trình phòng chống lụt bão có quy mô nhỏ thường dưới 05 tỷ đồng.... do Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi và các xã chỉ định thầu sử dụng vốn từ ngân sách nhà nước là chủ yếu; Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 chỉ cho phép nhà thầu là doanh nghiệp cấp nhỏ và siêu nhỏ nên Công ty không được phép tham gia đấu thầu các gói thầu không quá 05 tỷ đồng; các gói thầu có giá trị trên 05 tỷ thì phải đấu thầu có sự cạnh tranh nhiều.

- **Lĩnh vực chủ đầu tư:** Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, điều chỉnh dự án do vướng thủ tục nên một số dự án chậm tiến độ. Dự án hoàn thành đã nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chậm quyết toán dự án do thực hiện theo Luật Thủy lợi.

đ) Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

Tổ chức quản lý – khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi, cung cấp đầy đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản..... trên địa bàn TP.HCM. Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, ứng ngập triều cường, tiêu thoát nước theo sự phân cấp quản lý của UBND thành phố, tập trung cấp nước cho sinh hoạt, công nghiệp để tăng nguồn thu, giảm kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi từ ngân sách nhà nước. Tham gia sản xuất kinh doanh tổng hợp chủ yếu là những ngành nghề liên quan đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính nhằm phát huy nguồn nhân lực hiện có để nâng cao năng suất lao động, tăng doanh thu, lợi nhuận tăng thu nhập nâng cao đời sống người lao động và tích lũy để phát triển đơn vị.

BIỂU SỐ 1 MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Ước thực hiện năm 2020
I	Sản phẩm chủ yếu sản xuất					
	- Quản lý khai thác công trình thủy lợi: Diện tích phục vụ (ha); khối lượng nước thô (m ³)					
	- Sản xuất kinh doanh: Tư vấn – thiết kế, xây lắp công trình, cấp nước, dịch vụ nông nghiệp.					
	- Chủ đầu tư : Quản lý các dự án đầu tư do Ủy ban nhân dân Thành phố giao.					
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	78,722	67,863	96,220	86,285
	<i>Quản lý khai thác</i>		16,427	20,566	60,198	59,285

	Sản xuất kinh doanh, tài chính, khác		62,295	47,297	36,022	27,000
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,880	4,038	4,066	4,101
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	3,903	5,956	6,615	5,740
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1.000 USD	Không có	Không có	Không có	Không có
6	Sản phẩm dịch vụ công ích	ha	71.949	78.118	85.687	84.570
	- Diện tích phục vụ	ha	55.988	60.313	67.397	66.403
	- Diện tích phục vụ có thu tiền quy đổi				349	338
	- Cấp nước thô (3.720m ³ ≈ 1ha)	m ³	59.376.321	66.232.753	66.738.743	66.325.000
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	-	-	-	-
	- Nguồn ngân sách	Tỷ đồng				
	- Vốn vay	Tỷ đồng				
	- Vốn khác	Tỷ đồng				
8	Tổng số lao động	người	272	283	290	292
	VC quản lý		7	7	7	7
	Lao động		265	275	283	285
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	33,984	36,551	41,300	42,396
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	2,558	2,678	2,988	2,988
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	31,426	33,873	38,312	39,408

2. Tình hình đầu tư tại các công ty con: Không có.

Đầu tư vào công ty khác: Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần cấp nước Kênh Đông với tổng mức vốn: 3 tỷ đồng, chiếm 0,75% vốn điều lệ. Năm 2016 cổ tức được chia 11,35%, số tiền là 340.500.000 đồng; năm 2017 cổ tức được chia 15,5%, số tiền là 465.000.000 đồng; năm 2018 cổ tức được chia 15,8%, số tiền 474.000.000 đồng; năm 2019 dự kiến cổ tức được chia 13,4%.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017, năm 2018 và năm 2019 của Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác dịch vụ thủy lợi thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bộ kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Ủy ban nhân dân Thành phố (báo cáo);
- Chi cục Tài chính Doanh nghiệp (báo cáo);
- Lưu.



Nguyễn Văn Dam